

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH HÀ TĨNH**

Số: /CTHTI-TTHT
V/v trả lời chính sách thuế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Tĩnh, ngày tháng năm

Kính gửi: Độc giả Nguyễn Thế Hải
(Địa chỉ: Tổ dân phố Hồng Sơn, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh)

Ngày 28/5/2024, Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh nhận được phiếu chuyển số 680/PC-TCT của Tổng cục Thuế ngày 24/5/2024 về việc trả lời câu hỏi của độc giả Nguyễn Thế Hải. Vấn đề này Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ

+ Tại Khoản 1 Điều 4 quy định về nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ:

“Điều 4. Nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ

1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa) và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.”

+ Tại Điểm c Khoản 13 Điều 10 quy định về nội dung của hóa đơn:

“Điều 10. Nội dung của hóa đơn

...

13. Chữ viết, chữ số và đồng tiền thể hiện trên hóa đơn

...

c) Đồng tiền ghi trên hóa đơn là Đồng Việt Nam, ký hiệu quốc gia là “đ”.

- Trường hợp nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh bằng ngoại tệ theo quy định của pháp luật về ngoại hối thì đơn giá, thành tiền, tổng số tiền thuế giá trị gia tăng theo từng loại thuế suất, tổng cộng tiền thuế giá trị gia tăng, tổng số tiền thanh toán được ghi bằng ngoại tệ, đơn vị tiền tệ ghi tên ngoại tệ. Người bán đồng thời thể hiện trên hóa đơn tỷ giá ngoại tệ với đồng Việt Nam theo tỷ giá theo quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

”

...

+ Tại điểm c, Khoản 3 Điều 13 quy định về thời điểm lập hóa đơn:

“Điều 13. Áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ

...

3. Quy định về áp dụng hóa đơn điện tử, phiếu xuất kho kiểm vận chuyển nội bộ, phiếu xuất kho hàng gửi bán đại lý đối với một số trường hợp cụ thể theo yêu cầu quản lý như sau:

...

c) Cơ sở kinh doanh kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (kể cả cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu) khi

xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng điện tử.

Khi xuất hàng hóa để vận chuyển đến cửa khẩu hay đến nơi làm thủ tục xuất khẩu, cơ sở sử dụng Phiếu xuất kho kiểm vận chuyển nội bộ theo quy định làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên thị trường. Sau khi làm xong thủ tục cho hàng hóa xuất khẩu, cơ sở lập hóa đơn giá trị gia tăng cho hàng hóa xuất khẩu.”

- Căn cứ khoản 2 Điều 4 Thông tư 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế:

“Điều 4. Đồng tiền khai thuế, nộp thuế bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi và tỷ giá giao dịch thực tế

2. Tỷ giá giao dịch thực tế được thực hiện theo quy định pháp luật về kế toán.”

- Căn cứ Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ kế toán doanh nghiệp:

+ Tại Điều 69. Tài khoản 413 - Chênh lệch tỷ giá hối đoái:

“1. Quy định chung về tỷ giá hối đoái và chênh lệch tỷ giá hối đoái:

....

1.5. Nguyên tắc áp dụng tỷ giá trong kế toán

a) Khi phát sinh các giao dịch bằng ngoại tệ, tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm giao dịch phát sinh được sử dụng để quy đổi ra đồng tiền ghi sổ kế toán đối với:

- Các tài khoản phản ánh doanh thu, thu nhập khác. Riêng trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ hoặc thu nhập có liên quan đến doanh thu nhận trước hoặc giao dịch nhận trước tiền của người mua thì doanh thu, thu nhập tương ứng với số tiền nhận trước được áp dụng tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm nhận trước của người mua (không áp dụng theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm ghi nhận doanh thu, thu nhập).

...”

+ Tại Điều 79. Tài khoản 511 - Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:

“....

3.2. Trường hợp, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ phát sinh bằng ngoại tệ:

- Ngoài việc ghi sổ kế toán chi tiết số nguyên tệ đã thu hoặc phải thu, kế toán phải căn cứ vào tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ kinh tế để quy đổi ra đơn vị tiền tệ kế toán để hạch toán vào tài khoản 511 “Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ.

- Trường hợp có nhận tiền ứng trước của khách hàng bằng ngoại tệ thì doanh thu tương ứng với số tiền ứng trước được quy đổi ra đơn vị tiền tệ kế toán theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm nhận ứng trước.

...”

- Căn cứ Điều 1 Thông tư số 53/2016/TT-BTC sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 2/12/2014 về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp:

+ Tại khoản 3 hướng dẫn:

“ Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC như sau:

3. Khoản 1.3 Điều 69 Thông tư số 200/2014/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung như sau:

...

“1.3. Nguyên tắc xác định tỷ giá hối đoái:

a) Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ phát sinh trong kỳ:

- Trường hợp hợp đồng không quy định cụ thể tỷ giá thanh toán:

+ Doanh nghiệp ghi sổ kế toán theo tỷ giá giao dịch thực tế: Khi ghi nhận khoản góp vốn hoặc nhận vốn góp là tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi doanh nghiệp mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư tại ngày góp vốn; Khi ghi nhận nợ phải thu là tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp chỉ định khách hàng thanh toán tại thời Điểm giao dịch; Khi ghi nhận nợ phải trả là tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp dự kiến giao dịch tại thời Điểm giao dịch; Khi ghi nhận các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả) là tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thực hiện thanh toán.

+ Ngoài tỷ giá giao dịch thực tế nêu trên, doanh nghiệp có thể lựa chọn tỷ giá giao dịch thực tế là tỷ giá xấp xỉ với tỷ giá mua bán chuyển khoản trung bình của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch. Tỷ giá xấp xỉ phải đảm bảo chênh lệch không vượt quá $\pm 1\%$ so với tỷ giá mua bán chuyển khoản trung bình. Tỷ giá mua bán chuyển khoản trung bình được xác định hàng ngày hoặc hàng tuần hoặc hàng tháng trên cơ sở trung bình cộng giữa tỷ giá mua và tỷ giá bán chuyển khoản hàng ngày của ngân hàng thương mại.

...

+ Tại điểm g khoản 5

“ Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC như sau:

5. Khoản 4.1 Điều 69 Thông tư số 200/2014/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung như sau:

“g) Khi nhận trước tiền của người mua bằng ngoại tệ để cung cấp vật tư, hàng hóa, TSCĐ, dịch vụ:

- Kế toán phản ánh số tiền nhận trước của người mua theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời Điểm nhận trước, ghi:

Nợ các TK 111 (1112), 112 (1122)

Có TK 131 - Phải thu của khách hàng.

- Khi chuyển giao vật tư; hàng hóa, TSCĐ, dịch vụ cho người mua, kế toán phản ánh theo nguyên tắc:

+ Đối với phần doanh thu, thu nhập tương ứng với số tiền bằng ngoại tệ đã nhận trước của người mua, kế toán ghi nhận theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời Điểm nhận trước, ghi:

Nợ TK 131 - Phải thu của khách hàng (tỷ giá giao dịch thực tế thời Điểm nhận trước tiền của người mua)

Có các TK 511, 711.

+ Đối với phần doanh thu, thu nhập chưa thu được tiền, kế toán ghi nhận theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời Điểm phát sinh, ghi:

Nợ TK 131 - Phải thu của khách hàng

Có các TK 511, 711

...”

- Căn cứ Điều 1 Thông tư 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 của Bộ Tài chính quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT:

“ Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 23 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính) như sau:

“23. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác.

Sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến trực tiếp từ nguyên liệu chính là tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên, trừ một số trường hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 146/2017/NĐ-CP.

...”

Căn cứ quy định nêu trên và nội dung công văn hỏi, trường hợp Công ty của độc giả có phát sinh giao dịch bán hàng hóa bằng ngoại tệ theo quy định của pháp luật hiện hành thì việc xác định doanh thu hoạt động xuất khẩu và lập hóa đơn như sau:

- Việc xác định doanh thu hoạt động xuất khẩu thực hiện hướng dẫn tại khoản 3 và điểm g khoản 5 Điều 1 Thông tư số 53/2016/TT-BTC;

- Việc lập hóa đơn thực hiện theo quy định tại điểm c Khoản 13 Điều 10 và điểm c Khoản 3 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Đề nghị Công ty của Độc giả căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị và đối chiếu với các quy định của pháp luật hiện hành để thực hiện theo đúng quy định.

Quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc đề nghị độc giả liên hệ Phòng Tuyên truyền hỗ trợ NNT số điện thoại: 02393.890062 để được hỗ trợ.

Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh trả lời để độc giả Nguyễn Thế Hải biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục thuế (để b/c);
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Dương Hồng Lĩnh

